

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 15/8/2024

“V/v tranh chấp hôn nhân và gia
đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Yên

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tiệm

Ông Vũ Thành Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phí Lê Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa,
tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Hồng Hạnh - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ
Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2024/TLST -
HNGĐ ngày 01 tháng 04 năm 2024 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 16
tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1960;

Nơi ĐKKTT: Khu C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965;

Nơi ĐKKTT: Khu C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Ông M có mặt, bà L vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án Nguyên đơn ông Nguyễn Văn M và bị
đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:

Hai bên có chung sống với nhau từ năm 1985 tại thị trấn H, huyện H, tỉnh
Phú Thọ trên có sở tự nguyện, được hai bên gia đình thừa nhận, khi đó hai bên
chưa từng có gia đình riêng. Do thời gian quá lâu ông M, bà L không nhớ thời

điểm đó có đăng ký kết hôn hay không, ông bà cũng chưa từng nhận được giấy đăng ký kết hôn từ khi ở cùng nhau. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hòa thuận, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình ngày càng không hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm. Đến năm 2001 thì ông, bà không chung sống cùng nhau nữa. Nay hai bên đều xét thấy tình cảm không còn, đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết cho ông bà được ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L xác định trong quá trình chung sống có 01 con chung là Nguyễn Quốc D, sinh ngày 08/9/1986. Hiện nay đã trưởng thành có gia đình riêng. Nên không đề nghị tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L không đề nghị tòa án giải quyết.

Về nợ chung, tài sản cho vay, công sức đóng góp: Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa phát biểu: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a mục 3 Nghị quyết số 35/2000/NQ - QH10 ngày 09 tháng 6 năm 2000 của Quốc hội về việc thi hành luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 90 Luật Hôn nhân và gia đình 2000; Khoản 1 Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 2 Luật người cao tuổi; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay, công sức đóng góp: Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L không đề nghị Tòa án giải quyết. Nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn M được miễn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn M và bị đơn bà Nguyễn Thị L đều có hộ khẩu thường trú tại khu C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình”, thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

[1.2]. Về việc đưa vụ án ra xét xử: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải, các đương sự đều thống nhất được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án. Tuy nhiên, xác định ông M, bà L chung sống với nhau từ năm 1985 nhưng không đăng ký kết hôn, nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử để giải quyết quan hệ hôn nhân theo quy định của pháp luật.

[1.3]. Về sự vắng mặt của các đương sự: Bị đơn bà Nguyễn Thị L trong quá trình giải quyết vụ án đã có bản tự khai và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải. Bà L có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án theo quy định là phù hợp.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của ông M, bà L và của chính quyền địa phương nơi ông, bà cư trú có thể khẳng định: Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L có chung sống với nhau từ năm 1985 đến năm 2001 trên có sở tự nguyện, công khai, được hai bên gia đình thừa nhận nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống có 01 con chung là Nguyễn Quốc D, sinh ngày 08/9/1986. Như vậy, ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L chung sống với nhau như vợ chồng trước ngày 03/01/1987 và có đủ điều kiện kết hôn theo điểm a mục 3 Nghị quyết số 35/2000/NQ - QH10 ngày 09 tháng 6 năm 2000 của Quốc hội về việc thi hành luật hôn nhân và gia đình năm 2000. Đây là hôn nhân thực tế, được pháp luật thừa nhận là vợ chồng.

Trong quá trình chung sống đến năm 2001 do có mâu thuẫn nên ông, bà sống ly thân, không ở cùng nhau. Nay hai bên đều thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Xét nguyện vọng của 2 bên hoàn toàn phù hợp với thực tế cuộc sống vợ chồng và phù hợp với quy định của pháp luật.

Do vậy, cần xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn M và Nguyễn Thị L là hoàn toàn phù hợp với thực tế cuộc hôn nhân và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.2]. Về con chung: Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L xác định trong quá trình chung sống có 01 con chung là Nguyễn Quốc D, sinh ngày 08/9/1986. Hiện nay đã trưởng thành, có gia đình riêng. Nên không đề nghị tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.3]. Về tài sản chung, công nợ chung, tài sản cho vay chung, công sức đóng góp: Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L không đề nghị giải quyết. Nên không đặt ra giải quyết.

[3]. Về án phí: Ông Nguyễn Văn M là người cao tuổi nên được miễn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a mục 3 Nghị quyết số 35/2000/NQ - QH10 ngày 09 tháng 6 năm 2000 của Quốc hội về việc thi hành luật hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 90 Luật Hôn nhân và gia đình 2000; Khoản 1 Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 2 Luật người cao tuổi; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ban hành ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L.

2. Về con chung, tài sản chung, công nợ chung, tài sản cho vay chung, công sức đóng góp: Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L không đề nghị giải quyết. Nên không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn M được miễn theo quy định pháp luật.

Báo cho các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa;
- UBND thị trấn Hạ Hòa;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Đình Yên